

ĐH, ngày 13 tháng 9 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 220/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2023.

### XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

#### 1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ngân hàng A

Địa chỉ trụ sở: xxx, phường x, quận x, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức L, Chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ - Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và Khai thác tài sản – Ngân hàng A; Địa chỉ: xx LHP, phường TC, TP. BMT, tỉnh Đắk Lắk, theo Giấy Ủy quyền số 278/2023/UQ-AMC ngày 23/5/2023 của Ngân hàng A

**Bị đơn:** Ông Hà Văn A, sinh năm 1981 và bà Hà Thị N, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Thôn PKx, xã HXD, thị xã ĐH, tỉnh Phú Yên.

#### 2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về số tiền nợ:** Tính đến ngày 23/8/2024, ông Hà Văn A và bà Hà Thị N còn nợ Ngân hàng A số tiền là 412.331.764 đồng, trong đó nợ gốc 219.999.770 đồng và nợ lãi 192.331.994 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 24/8/2024 theo Hợp đồng tín dụng số 1159/2017/502-CV ngày 21/09/2017 cho đến khi trả hết nợ.

**Về phương thức trả nợ:** Từ ngày 04/9/2024 đến ngày 15/10/2024 ông Hà Văn A và bà Hà Thị N trả dứt điểm số tiền 412.331.764 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 24/8/2024 theo Hợp đồng tín dụng số 1159/2017/502-CV ngày 21/09/2017.

Trường hợp ông A, bà N không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền đề nghị các cơ quan chức năng phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa đất số 151, tờ bản đồ 25 tại thôn Thanh Bình, xã Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, diện tích: 8660m<sup>2</sup> theo giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BO 068374 số vào sổ cấp GCN số CH 01626 do UBND huyện Ea Kar cấp ngày 11/9/2017 cho ông Hà Văn A và bà Hà Thị N theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0909/2017/502-GĐ ngày 22/09/2017 để thu hồi nợ.

**Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ:** 10.000.000 đồng bị đơn tự nguyện chịu. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng tại Biên bản giao nhận ngày 23/8/2024 nên bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

**Về án phí:** Nguyên đơn, bị đơn thống nhất thỏa thuận bị đơn ông Hà Văn A và bà Hà Thị N tự nguyện chịu 10.308.294 đồng (Mười triệu ba trăm linh tám nghìn hai trăm chín tư đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho nguyên đơn Ngân hàng A 8.984.950 đồng (Tám triệu chín trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm năm mươi đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2022/0001180 ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tx.ĐH;
- Chi cục THADS tx.ĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn;

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Thị Cơ**